

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
ĐÀI PHÁT THANH – TRUYỀN HÌNH**

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa việt nam  
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 04 tháng 11 năm 2014

**BẢNG GIÁ QUẢNG CÁO**  
**Áp dụng từ ngày 01/01/2015**

(Kèm theo Quyết định số 272/QĐ- ĐPTTH ngày 04 tháng 11 năm 2014 của Giám đốc Đài PT-TH HP về việc ban hành bảng giá quảng cáo năm 2015 trên sóng Đài PT-TH Hải Phòng)

**I. ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO TRUYỀN HÌNH (THP)**

(Đơn vị tính: VNĐ/TVC)

Mã giờ QC	Thời gian	Chương trình Quảng cáo	Giá quảng cáo			
			10 giây	15 giây	20 giây	30 giây
S0	0h00 - 5h45	Giải trí, bóng đá, văn nghệ,...	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
S1	5h45 - 5h50	Sau thời sự sáng	1.000.000	1.200.000	1.500.000	2.000.000
S2	5h50 - 6h00	Đầu phim sáng 6h	1.500.000	1.800.000	2.250.000	3.000.000
S3	6h20 - 6h30	Giữa phim sáng 6h	2.500.000	3.000.000	3.750.000	5.000.000
S4	9h-9h05	Đầu phim sáng 9h	3.000.000	3.600.000	4.500.000	6.000.000
S5	9h15-9h25	Giữa phim sáng 9h	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
S6	11h45 - 12h00	Đầu phim trưa	7.000.000	8.400.000	10.500.000	14.000.000
<b>S7</b>	<b>12h20 - 12h55</b>	<b>Giữa phim trưa</b>	<b>10.000.000</b>	<b>12.000.000</b>	<b>15.000.000</b>	<b>20.000.000</b>
C1	14h30 - 15h00	Đầu phim chiều 15h	2.500.000	3.000.000	3.750.000	5.000.000
C2	15h15 - 15h45	Giữa phim chiều 15h	3.000.000	3.600.000	4.500.000	6.000.000
C3	17h30 - 17h40	Đầu phim chiều 17h30	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
<b>C4</b>	<b>17h45 - 17h55</b>	<b>Giữa phim chiều 17h30</b>	<b>8.000.000</b>	<b>9.600.000</b>	<b>12.000.000</b>	<b>16.000.000</b>
QT	18h55 - 19h00	Sau thời sự quốc tế	8.000.000	9.600.000	12.000.000	16.000.000
VTV	19h40 - 19h45	Sau thời sự VTV	9.000.000	10.800.000	13.500.000	18.000.000
T1	20h10-21h00	Sau thời sự HP + DBTT + Chuyên đề	7.000.000	8.400.000	10.500.000	14.000.000
T2	21h00 - 21h10	Đầu phim tối	11.000.000	13.200.000	16.500.000	22.000.000
<b>T3</b>	<b>21h20 - 22h10</b>	<b>Giữa phim tối</b>	<b>14.000.000</b>	<b>16.800.000</b>	<b>21.000.000</b>	<b>28.000.000</b>
T4	23h-23h10	Đầu phim 23h	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
T5	23h20-23h30	Giữa phim 23h	3.500.000	4.200.000	5.250.000	7.000.000
GT	sáng, chiều	Sân chơi, bóng đá, văn nghệ, ca nhạc, truyền hình trực tiếp,	4.000.000	4.800.000	6.000.000	8.000.000
SC1	20h15 - 20h40	Đầu sân chơi, bóng đá, văn nghệ, ca nhạc, truyền hình trực tiếp	5.000.000	6.000.000	7.500.000	10.000.000
SC2	20h40 - 20h50	Giữa sân chơi, bóng đá, văn nghệ, ca nhạc, truyền hình trực tiếp	7.500.000	9.000.000	11.250.000	15.000.000

- Khách hàng có yêu cầu chọn vị trí ưu tiên trong chương trình quảng cáo: Vị trí 1, 2, 3 đầu và cuối: Cộng (+) 6% đơn giá 30 giây
- Quảng cáo có thời lượng dưới 10 giây được tính theo giá quảng cáo 10 giây.
- Giá quảng cáo được tính theo mức chuẩn 10", 15", 20", 30", các TVC có thời lượng trên mức chuẩn được tính như sau: 40"=(30+10); 45"=(30+15); 50"=(30+20); 60"=(30+30),...

## II. THÔNG BÁO NHẮN TIN:

Thời gian phát sóng	Thời lượng 30 giây (tương đương 90 từ)	
	Thông báo, thông tin đơn giản	Cảm tạ, tin buồn, nhắn tin.
Sau thời sự trưa ( 11h10 – 11h20 )	2.000.000	1.000.000
18h10 - 18h45	1.500.000	800.000

*Thời lượng 30 giây là một đơn vị tính tiền. Thời lượng 01 giây đến 15 giây = 1/2 đơn vị tính tiền.  
Từ giây thứ 16 đến 30 giây = một đơn vị tính tiền.*

## III. QUẢNG CÁO KEY LOGO, POP UP: 05 giây/lần

Ký hiệu	Thời gian	1 lần	2 lần	3 lần
LG S1	Trước phim sáng	400.000	600.000	800.000
LG S2	Trong phim sáng	500.000	800.000	1.000.000
LG TR	Trong phim trưa	750.000	1.200.000	1.500.000
LG C1	Trong phim chiều 15h	600.000	1.000.000	1.200.000
LG C2	Trong phim chiều 17h	750.000	1.200.000	1.500.000
LG T1	Trong phim tối	1.500.000	2.500.000	3.000.000
LG TT1	Trong truyền hình trực tiếp sáng + chiều	1.000.000	1.600.000	2.000.000
LG TT2	Trong truyền hình trực tiếp tối	1.500.000	2.500.000	3.000.000

## QUẢNG CÁO CHẠY CHỮ:

Thời lượng 5" 1 lần phát sóng: theo giá 1 lần của quảng cáo logo

Thời lượng 10" 1 lần phát sóng: theo giá 2 lần của quảng cáo logo

Thời lượng 15" 1 lần phát sóng: theo giá 3 lần của quảng cáo logo

## IV. PHÓNG SỰ TỰ GIỚI THIỆU

Gồm các chương trình phát sóng giới thiệu về công nghệ, quy trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, về khả năng tài chính, quản lý, đầu tư...của doanh nghiệp, hoặc giới thiệu sơ lược về tính năng tác dụng của sản phẩm có thời lượng dưới 03 phút tính theo đơn giá quảng cáo TVC, từ 03 phút trở lên phát sóng ngoài chương trình Phim và Giải trí:

- Phát sóng vào buổi sáng, chiều (từ 0h00 đến 18h30) đơn giá 6 triệu đồng/phút
- Phát sóng buổi tối (từ 18h30 đến trước 0h00) đơn giá 12 triệu đồng/ phút;

Khách hàng ký hợp đồng phát sóng Phóng sự tự giới thiệu được áp dụng theo giảm giá chung, nhưng không được cộng doanh số vào doanh số của hợp đồng nguyên tắc quảng cáo dài hạn; đối với những hợp đồng phóng sự tự giới thiệu có tính chất đặc biệt thì mức ưu đãi về giá và giảm giá do Giám đốc Đài quyết định, mức giảm tối đa không quá 50% đơn giá.

**V. ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO TRÊN SÓNG PHÁT THANH ( FM 93,7 MHz )**

1. Đơn giá thông báo nhắn tin: 500.000 đ/30 giây vào các khung giờ.
2. Đơn giá quảng cáo sản phẩm: 3.000.000 đ/30 giây vào các khung giờ.

Ký hiệu	Thời điểm Quảng cáo	Ký hiệu	Thời điểm Quảng cáo
FM S1	Sau thời sự sáng ( 6h45)	FM C	Trước/sau giải trí chiều (17h30)
FM TR	Sau thời sự trưa (11h15)	FM C1	Trước/sau giải trí chiều (15h00)
FM TT	Nhịp cầu âm nhạc, Tạp chí chủ nhật, Trực tiếp kinh tế - Xã hội (11h30)	FM S.GT	Giao thông trực tiếp sáng (6h45-7h)
FM T1	Sau thời sự tối (19h05)	FM GT	Giao thông trực tiếp chiều (17h15-18h00)
FM T2	Trước thời sự cuối ngày (21h00)	FM 365	Ca nhạc tối (20h-22h)

- Thời lượng 30 giây là một đơn vị tính tiền. Thời lượng 01 giây đến 15 giây = 1/2 đơn vị tính tiền. Từ giây thứ 16 đến 30 giây = một đơn vị tính tiền.

3. Doanh số quảng cáo trên sóng phát thanh được cộng chung với doanh số quảng cáo trên truyền hình trong hợp đồng nguyên tắc quảng cáo dài hạn để tính giảm giá.

**VI- QUY ĐỊNH VỀ MỨC GIẢM GIÁ QUẢNG CÁO****1. Nguyên tắc chung**

- Giảm giá là chính sách ưu đãi cho khách hàng ký hợp đồng dài hạn; khách hàng có doanh số lớn; khách hàng thanh toán theo đúng hợp đồng; khách hàng thanh toán tiền trước; khách hàng là nhà sản xuất; khách hàng có chương trình hợp tác với Đài

- *Doanh số phát sóng = đơn giá gốc x số lần quảng cáo*

**2. Tỷ lệ giảm giá chung:***Đơn vị tính: VND*

+	Từ 200 triệu đến dưới 500 triệu	10
	Từ 500 triệu đến 1 tỷ	12
	Trên 1 tỷ đến 2 tỷ	14
	Trên 2 tỷ đến 4 tỷ	16
	Trên 4 tỷ đến 6 tỷ	17
	Trên 6 tỷ đến 8 tỷ	18
	Trên 8 tỷ đến 10 tỷ	19
	Trên 10 tỷ đến 13 tỷ	20
	Trên 13 tỷ đến 16 tỷ	21
	Trên 16 tỷ đến 19 tỷ	22
	Trên 19 đến dưới 22 tỷ	23
	Từ 22 tỷ đến dưới 25 tỷ	24
	Từ 25 tỷ trở lên	25

3. Khách hàng là đơn vị sản xuất có sản phẩm quảng cáo ký hợp đồng trực tiếp với Đài được giảm giá theo tỷ lệ như ở mục 2 và được giảm giá thêm **2%**.

**4. Quy định về thưởng, phạt:**

- Để động viên thúc đẩy khách hàng thực hiện vượt doanh số hợp đồng đã ký, Đài xem xét giảm giá khuyến khích, mức giảm do Giám đốc Đài quyết định căn cứ vào doanh số vượt.

- Nếu đến hết 9 tháng kể từ khi ký hợp đồng, khách hàng không thực hiện được 60% doanh số quảng cáo theo hợp đồng nguyên tắc đã ký thì Đài sẽ tính lại mức giảm giá chung theo doanh số phát sóng đã thực hiện.

## VII - ĐƠN GIÁ QUẢNG CÁO TRÊN KÊNH TRUYỀN HÌNH CÁP HẢI PHÒNG (THPC)

### 1. Đơn giá quảng cáo video clip:

Thời gian	Chương trình quảng cáo	Giá quảng cáo (VND)			
		10s	15s	20s	30s
6h02-11h10 13h55-16h00 21h55-22h30	Đầu hoặc giữa phim buổi 6h, 8h, 10h, 14h, 16h, 22h; sân chơi	500,000	600,000	750,000	1,000,000
11h55-12h35 17h55-18h35 19h55-20h35	Đầu hoặc giữa phim buổi 12h, 18h, 20h, sân chơi	1,100,000	1,320,000	1,650,000	2,200,000

### 2. Thông báo nhấn tin: Sau phim 10h (11h50-12h00) hoặc 18h50-19h

- Thông báo: 300.000 đ/30 giây

- Cảm tạ, tin buồn, nhấn tin: 200.000 đ/30 giây

*Thời lượng 30 giây (tương đương 90 từ) là một đơn vị tính tiền. Thời lượng 01 giây đến 15 giây = 1/2 đơn vị tính tiền. Từ giây thứ 16 đến 30 giây = một đơn vị tính tiền.*

### 3. Giảm giá đối với quảng cáo trên truyền hình cáp (THPC):

- Giảm 20% đối với những khách hàng có tần suất quảng cáo trên 5 lần/tuần

- Giảm 30% đối với những khách hàng ký hợp đồng dài hạn. Trường hợp có doanh số cao sẽ được xem xét giảm giá khuyến khích.

### 4. Quảng cáo chạy chữ: (thời lượng 15 giây/1 lần phát sóng)

- 6h đến trước 11h, 13h đến trước 17h, 21h đến 24h: 100.000 đ

- 11h đến trước 13h, 17h đến trước 21h: 175.000 đ

## VIII. MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC

1. Các bảng giá trên đã bao gồm thuế GTGT; đơn giá không bao gồm phí sản xuất nội dung băng, đĩa quảng cáo.

2. Đối với các loại thông báo, tin buồn, cảm tạ, nhấn tin, căn cứ vào từng trường hợp cụ thể Giám đốc xem xét quyết định việc miễn, giảm phí.

3. Đơn giá quảng cáo ngoài các khung giờ quy định ở mục I của Bảng giá này, do Giám đốc Đài xem xét quyết định đối với từng hợp đồng cụ thể

4. Tài trợ các chương trình, hợp tác sản xuất, trao đổi, cung cấp chương trình, thông tin sản phẩm tiêu dùng,... do Giám đốc Đài thoả thuận, quyết định mức giá, giảm giá đối với từng chương trình cụ thể.

5. Trong năm căn cứ vào tình hình thực tế, Đài sẽ áp dụng những đợt giảm giá đặc biệt, giảm giá bổ sung, mức giảm giá do Giám đốc Đài quyết định.

## IX. Chế độ hoa hồng:



Khách hàng không hưởng giảm giá trên hợp đồng nếu số tiền quảng cáo đạt từ 10.000.000đ (mười triệu đồng) trở lên được hưởng tỷ lệ hoa hồng 10% trên giá trị hợp đồng, sau khi đã thanh toán 100% giá trị hợp đồng.

Quy định này được áp dụng cho hoạt động thông tin quảng cáo của Đài Phát thanh và Truyền hình Hải phòng kể từ ngày 01/01/2015 và thay thế cho các quy định về thông tin quảng cáo của Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng năm 2014. Trong quá trình thực hiện những điều chỉnh, bổ sung sẽ được thông báo đến khách hàng trước khi áp dụng ít nhất 15 ngày.

**Mọi chi tiết xin liên hệ:**

Phòng Thông tin Quảng cáo, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng

Địa chỉ: Số 2 Nguyễn Bình, Quận Lê Chân, Hải Phòng.

Điện thoại: 031.3847324; Fax: 031.3846838

**GIÁM ĐỐC**

**Đoàn Văn Chương**